

# **NHỮNG KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC TƯ VẤN TOÀN TRƯỜNG VỀ HƯỚNG NGHIỆP KẾT HỢP TƯ VẤN TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC CHO HỌC SINH LỚP 12 TẠI CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

**TS. Nguyễn Ngọc Tài**

*Viện nghiên cứu giáo dục, trường ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** *Bài viết nêu lên một số phương pháp và kiến nghị cho công tác tư vấn toàn trường về hướng nghiệp và tuyển sinh cao đẳng, Đại học cho học sinh lớp 12 phổ thông.*

*Các từ khóa: Hướng nghiệp (HN), tư vấn hướng nghiệp, kỹ năng, sở thích, các nhóm nghề*

## **I. Đặt vấn đề:**

Theo Quyết định của Hội đồng chính phủ số 126-CP ngày 19 tháng 3 năm 1981 về công tác HN trong trường phổ thông và việc sử dụng hợp lý học sinh các cấp phổ thông cơ sở và phổ thông trung học tốt nghiệp ra trường có nêu rõ : ***“ Các trường phổ thông phải tích cực tiến hành việc HN cho học sinh nhằm chuẩn bị mọi mặt cho học sinh sẵn sàng đi vào lao động sản xuất sau khi ra trường ”***

Theo thông tư của Bộ GD&ĐT số 31-TT ngày 17 tháng 11 năm 1981, hướng dẫn thực hiện Quyết định của Hội đồng Chính phủ về công tác HN trong nhà trường phổ thông và sử dụng hợp lý học sinh phổ thông tốt nghiệp cũng đã nêu rõ vị trí và nhiệm vụ của công tác HN: ***“ HN là một bộ phận quan trọng của nền giáo dục phổ thông...góp phần tích cực và có hiệu quả vào việc phân công và sử dụng hợp lý học sinh sau khi tốt nghiệp. Công tác HN trong nhà trường phổ thông nhằm mục đích bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh chọn nghề phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội, đồng thời phù hợp với thể lực và năng khiếu của cá nhân. ”***

Việc định hướng cho học sinh chọn nghề nghiệp cho mình trong tương lai là một việc làm rất cần thiết. Đây chính là vấn đề mà xã hội đang rất quan tâm và các em học sinh cần hiểu rõ về nghề, chọn nghề phù hợp với khả năng của mình. Điều này sẽ giúp gia đình nói riêng và xã hội nói chung tránh được sự lãng phí thời gian và tiền bạc khi HS học không đúng nghề, góp phần khắc phục được sự mất cân đối trong đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội. Chính vì vậy, môn Giáo dục HN từ nhiều năm nay đã được Bộ GD & ĐT chỉ đạo đưa vào giảng dạy tại các trường THPT. Để nâng cao chất lượng giảng dạy môn Giáo dục HN, các trường Sư phạm cần phải nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và kỹ năng Giáo dục HN cho sinh viên để sau khi tốt nghiệp các sinh viên này có khả năng dạy môn Giáo dục HN cho các trường THPT.

Trên tinh thần ấy, nhiều năm qua các địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác hướng nghiệp cho học sinh. Tuy nhiên mỗi địa phương có mỗi cách hướng nghiệp cho học sinh khác nhau. Có địa phương công tác hướng nghiệp cho học sinh được chú trọng từ lớp 9 và chương trình được liên tục thực hiện cho các khối

10,11 và 12. Có địa phương chỉ chú trọng đến khối 12 và chú trọng đến tư vấn tuyển sinh là chính.

Học sinh hiện nay có những xu hướng nào khi chọn nghề và làm thế nào để một buổi tư vấn hướng nghiệp trước toàn trường đạt hiệu quả là một vấn đề mà những cán bộ làm công tác hướng nghiệp cho học sinh đều quan tâm.

## II. Giải quyết vấn đề:

### 1. Nghiên cứu các học thuyết về tư vấn hướng nghiệp:

Hiện nay có rất nhiều học thuyết về tư vấn hướng nghiệp. Trong quá trình thực hiện tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, chúng tôi dựa vào hai yếu tố chính đó là Sở thích của học sinh và Kỹ năng của học sinh. Từ hai yếu tố căn bản trên chúng tôi đã dựa vào học thuyết hướng nghiệp của TS. John L. Holland (1919-2008) là một nhà tâm lý học người Mỹ.

John L. Holland đã phân chia ra 6 nhóm nghề theo tâm lý học hiện đại như: Nhóm Kỹ thuật, Nhóm Nghiệp vụ, Nhóm Xã hội, Nhóm Nghiên cứu, Nhóm Quản lý và Nhóm Nghệ thuật.

Từ sáu nhóm nghề được phân chia trên chúng ta có các ngành nghề tương ứng như sau:

+ **Nhóm Kỹ thuật là những người có tính thực tế.** Các nghề nghiệp tương ứng là vận hành máy, cơ khí ứng dụng, bảo trì và sửa chữa ô tô, thiết bị điện, lắp đặt điện, bảo hành, sửa chữa điện- điện tử, tin học, xây dựng, trồng trọt, chăn nuôi, trồng rừng, nuôi trồng thủy sản, mộc dân dụng, mộc mỹ nghệ nấu ăn, làm vườn và chăm sóc cây xanh, cắt may, thêu, đan, móc, kỹ thuật phòng lab, lái xe, lái tàu, công nghệ thông tin, y tá điều dưỡng...

+ **Nhóm Nghiệp vụ là những người thích nguyên tắc, làm việc với con số, báo cáo hoặc làm việc với máy móc được sắp đặt trật tự.** Các nghề nghiệp tương ứng là kế toán, thanh tra các ban ngành, thủ thư, thư ký, nhân viên lưu trữ, nhân viên văn phòng, chuyên viên thuế, thủ quỹ, kế toán viên, tiếp tân, bưu điện, nhân viên ngân hàng...

+ **Nhóm Xã hội là những người thích hoạt động xã hội.** Các nghề nghiệp tương ứng là nhà hoạt động xã hội, y tá cộng đồng, dược tá, nhân viên các công ty du lịch, hướng dẫn viên du lịch, huấn luyện viên, tư vấn hướng nghiệp, dịch vụ khách hàng, cán bộ xã hội, cán bộ Hội phụ nữ, nhân viên khách sạn/ resort., nhân viên bảo hiểm...

+ **Nhóm Nghiên cứu là những người thích tìm tòi, khám phá, điều tra.** Các nghề nghiệp tương ứng là lập trình viên, kỹ thuật viên y tế, kỹ thuật viên phòng thí nghiệm, chăn nuôi, thú y, kỹ thuật viên phục hồi răng, chuyên viên nghiên cứu thị trường, chuyên viên nghiên cứu các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội...

+ **Nhóm Quản lý là những người có sở thích kinh doanh, lãnh đạo, thuyết phục người khác.** Các nghề nghiệp tương ứng là công an, quân đội, quản trị kinh doanh, kỹ thuật hệ thống thông tin, quản trị mạng, chủ doanh nghiệp, chủ đại lý kinh doanh, chuyên viên PR, quản lý khách sạn, bếp trưởng khách sạn cao cấp, kế toán...

+ **Nhóm Nghệ thuật là những người có sở thích thẩm mỹ, sáng tạo.** Các nghề nghiệp tương ứng là Thiết kế đồ họa, phóng viên, thợ chụp ảnh, ca sĩ, diễn viên (điện ảnh, kịch, chèo, cải lương, tuồng...) thợ thủ công mỹ nghệ (chạm khắc gỗ, thêu tranh, làm đồ gốm sứ, chạm bạc...), nhà báo, bình luận viên, dẫn chương trình, người mẫu, nghệ

sĩ biểu diễn nhạc cụ, nhà thơ, đạo diễn, chuyên viên trang điểm, thiết kế thời trang, chăm sóc cây kiểng, cắm hoa, tĩa rau củ, làm hoa...

## **2. Các xu hướng của học sinh phổ thông khi đăng ký tuyển sinh CD-ĐH**

Học sinh phổ thông là những người trực tiếp được thụ hưởng các kiến thức về Giáo dục hướng nghiệp để lựa chọn nghề cho phù hợp với bản thân. Tuy nhiên, theo tình hình chung, học sinh khi chọn nghề nghiệp lại có những xu hướng sau:

+ ***Xu hướng thứ nhất: học sinh chọn các ngành nghề trong các trường đại học (ĐH) nổi tiếng.***

Nhóm học sinh chọn những trường ĐH nổi tiếng thường là các em học sinh có học lực khá giỏi, nhưng cũng có một số không nhỏ các học sinh có học lực trung bình và yếu kém cũng tìm đăng ký chọn các ngành nghề tại các trường này cho “oai” với bạn bè, nếu không thi đỗ cũng không có gì phải buồn. Một số còn lại là các em không biết trường nào ngoài những trường nổi tiếng hoặc là gia đình các em không tin vào chất lượng của các trường không tiếng tăm.

+ ***Xu hướng thứ hai: học sinh chọn các ngành nghề thời thượng mà các phương tiện thông tin đại chúng nhắc đến thường xuyên.***

Học sinh chọn các ngành nghề có tính chất thời thượng và không chú ý đến năng lực của bản thân như ngành Công nghệ thông tin, Kinh tế đối ngoại, Kinh doanh quốc tế, Quan hệ quốc tế, Luật thương mại, Điện tử viễn thông,... Nhóm học sinh chọn các ngành nghề này bởi vì các em cho rằng sau khi ra trường dễ kiếm việc làm và lương cao. Còn một nguyên nhân nữa đó là các em chỉ biết được mô tả công việc sau khi ra trường của các ngành này vì các phương tiện thông tin đại chúng có giải thích rất rõ, còn các ngành nghề khác các em không biết sẽ làm gì sau khi tốt nghiệp.

+ ***Xu hướng thứ ba: học sinh chọn nghề theo yêu cầu của bố mẹ hoặc người thân trong gia đình.***

Nguyên nhân là gia đình thích con cháu theo ngành nghề của bố mẹ, ông bà thì khi ra trường bố mẹ dễ xin việc cho con hơn. Một nguyên nhân khác là bố mẹ muốn con cháu đi theo nghề mà mình đã ước mơ nhưng không đạt được khi còn trẻ, hoặc bố mẹ muốn con mình phải làm các ngành nghề mà mình cho là tốt nhất.

+ ***Xu hướng thứ tư: học sinh chọn các trường ĐH công lập một cách ngẫu nhiên trong cuốn sách “Những điều cần về tuyển sinh ĐH, Cao đẳng” hàng năm do “Bộ Giáo dục và Đào tạo” phát hành vào mùa tuyển sinh.***

Nhóm học sinh này chiếm một số lượng rất lớn trong mùa tuyển sinh hằng năm và tập trung khá nhiều vào các em học sinh có học lực từ khá trở xuống. Các em chọn trường đi thi cho có với bạn bè, nếu may mắn đậu thì đi học còn rớt thì cũng không ảnh hưởng tới tâm trạng của các em. Do đó, khi vào học các em không có hứng thú để học tập mà chỉ là học để đối phó cho đủ điều kiện tốt nghiệp mà thôi.

+ ***Xu hướng thứ năm: học sinh chọn ngành nghề theo nhóm bạn chơi chung.***

Các em cùng một nhóm bạn thường rủ nhau cùng thi vào một trường để sau này dễ dàng sinh hoạt học tập chung. Cho nên, dù thích hay không ngành nghề đó các em vẫn cứ chọn mà chẳng quan tâm thêm bất cứ điều gì khác.

+ ***Xu hướng thứ sáu: học sinh chọn ngành nghề theo hướng dẫn của các thầy cô trong trường phổ thông các em đang học.***

Đây là một xu hướng khá tốt, nhưng trên thực tế thì nhóm này khá ít, thêm vào đó thì các giáo viên trên cũng không phải là những người chuyên ngành tư vấn hướng nghiệp nên chủ yếu là khuyên theo kinh nghiệm của bản thân.

+ **Xu hướng thứ bảy: học sinh chọn các trường trung cấp nghề, các trường nghề,... sau khi không đậu các trường ĐH, cao đẳng (CD).**

Phần lớn các em chọn các trường này chỉ mang tính chất tạm thời, hoặc để được tạm hoãn nghĩa vụ quân sự - số học sinh này đa số là nam. Các học sinh này sau khi nhập học một thời gian thì phần lớn bỏ học, hoặc đăng ký thi vào trường khác trong những năm kế tiếp.

+ **Xu hướng thứ tám: học sinh chọn ngành nghề sau khi đến với chuyên gia tư vấn hướng nghiệp**

Đây là một xu hướng tích cực nhất hiện nay, tuy nhiên số học sinh này chỉ chiếm một tỷ lệ khá nhỏ.

Nguyên nhân các em ít theo xu hướng này là vì các chuyên gia hướng nghiệp chưa đủ đáp ứng nhu cầu của hầu hết học sinh; không phải học sinh nào cũng có đủ điều kiện để đến gặp chuyên viên tư vấn về hướng nghiệp.

### **3. Các kinh nghiệm cho tư vấn viên để thực hiện một buổi tư vấn hướng nghiệp và tuyển sinh một cách hiệu quả.**

**\*Vấn đề thứ nhất: Về phía người tư vấn.**

Người làm công tác tư vấn hướng nghiệp cần có các kiến thức nhất định về hướng nghiệp và phải có một số công tác chuẩn bị trước khi tư vấn toàn trường như sau:

+ Cần nắm bắt trình độ học sinh của trường mà bản thân chuẩn bị đến tư vấn. Điều này rất quan trọng cho các tư vấn viên về việc nhấn mạnh giới thiệu các trường top trên hay các trường Trung cấp chuyên nghiệp cho học sinh.

+ Cần nhà trường cho các bảng thống kê tình hình đăng ký tuyển sinh Cao đẳng, Đại học của học sinh. Từ bảng thống kê này người tư vấn nhìn qua sẽ biết những trường hợp mà học sinh đăng ký dự thi vượt qua khả năng của mình và các câu hỏi thắc mắc của học sinh mà có thể chuẩn bị trước các câu trả lời. Các bảng thống kê có thể theo mẫu tham khảo sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM TRUNG BÌNH CÁC MÔN HỌC								TRƯỜNG DỰ ĐỊNH ĐĂNG KÝ DỰ THI	CÁC CÂU HỎI VỀ TUYỂN SINH
			TOÁN	LÝ	HÓA	SINH	ANH	VĂN	SỬ	ĐỊA		

+ Các bước tiến hành tư vấn hướng nghiệp:

- **Bước 1: Phân tích 6 nhóm nghề diện rộng: đặc điểm, tâm sinh lý..**

- **Bước 2: Phân nhóm học sinh:**

Khi tư vấn nghề tại các trường phổ thông chúng tôi tạm thời chia HS ra 4 nhóm :

Nhóm thứ I : Dành cho các HS có kết quả học tập cao, là những HS giỏi của các lớp, có sức khỏe có thể mạnh dạn đăng ký dự thi ĐH tại các trường ở nhóm I như :

- ĐH Bách khoa,.
- ĐH Y dược
- ĐH KHXH & NV.
- ĐH Sư phạm.
- ĐH Kiến trúc.
- ĐH Ngoại thương...

Ở nhóm trường này có một số ngành HS phải chịu một tỷ lệ chọi rất cao nên nếu kết quả học tập không cao thì xác suất việc thi đậu sẽ rất thấp. Bên cạnh đó có một số trường có tỷ lệ chọi thấp như ĐH Bách khoa chỉ dao động từ 1/2.8 đến 1/4.7, hoặc ĐH Kiến trúc có năm tỷ lệ chọi chỉ ở mức 1/7.8 nhưng thực ra những thí sinh đăng ký vào các trường này đa phần là HS giỏi vì vậy tỷ lệ chọi này là tỷ lệ chọi giữa các HS giỏi.

Còn như ĐH KHXH & NV là trường đặc trưng cho HS thi khối C và D. Tuy tỷ lệ chọi thấp, chỉ dao động từ 1/5.6 đến 1/8.6 nhưng ở đây quy tụ những HS rất giỏi khối C và D.

Nhóm thứ II : Dành cho các HS có học lực giỏi nhưng không đủ tự tin để thi vào nhóm I, các HS có học lực khá và một số HS có học lực trung bình-khá đăng ký thi. Ở nhóm này gồm có các trường như :

- ĐH Sư phạm Kỹ thuật.
- ĐH Khoa Học Tự Nhiên.
- ĐH Giao thông Vận tải .
- ĐH Kinh tế .
- ĐH Ngân hàng .
- ĐH Luật .
- ĐH Thủy sản.
- ĐH Công nghiệp .
- ĐH Nông lâm ...

Ở nhóm này có những trường có tỷ số chọi rất cao như ĐH Kinh tế, ĐH Luật, ĐH Nông lâm ... Nhưng đây là tỷ lệ chọi giữa HS khá và HS trung bình. Số lượng HS có khả năng trung bình thi vào rất cao chủ yếu là để thử thời vận.

Nhóm thứ III : Dành cho các HS có sức học trung bình-khá và trung bình. Một số HS khá giỏi chọn thi nhóm này vào các trường ĐH Dân lập, trường CĐ vì đợt thi CĐ lệch ngày với 2 đợt thi ĐH. Ở nhóm này tỷ số chọi thấp, HS rất dễ thi đậu. Với những trường CĐ Năng khiếu, Sư phạm ... sẽ có tỷ lệ chọi cao hơn nhưng thực ra đây là tỷ lệ chọi ảo vì các HS đậu vào các trường này có một số không đăng ký học và đã thi đậu vào các trường ĐH ở đợt thi I và II.

Nhóm thứ IV : Nhóm thứ IV là nhóm đặc biệt dành cho các HS có học lực trung bình hoặc trung bình yếu. Một số HS có kết quả học tập cao nhưng hoàn cảnh gia đình khó khăn cũng đăng ký vào nhóm này. Đây là nhóm các trường TCCN, CNKT. Các HS có thể học nhanh chóng để có được bằng nghề và tự kiếm việc làm. Một số HS khác có khả năng thì sẽ học tiếp tục bằng con đường liên thông để lên ĐH.

Nhóm này rất rộng mở và có xét tuyển cả những HS tốt nghiệp THCS.

+ Các câu hỏi nào mà tư vấn viên chưa trả lời được, hoặc chưa nắm chắc thì nên hẹn học sinh trả lời sau bằng văn bản gửi đến trường. Không nên trả lời những gì mà bản thân chưa nắm chắc.

- **Bước 3: Phân tích cho học sinh chọn nghề và chọn trường dựa theo Sở thích và Kỹ năng của bản thân.**

- **Bước 4: Trả lời các thắc mắc của học sinh về hướng nghiệp.**

### **\*Vấn đề thứ hai: Về phía nhà trường**

Công tác chuẩn bị của nhà trường rất là quan trọng.

Ngoài việc phối hợp thực hiện các yêu cầu của tư vấn viên như điền vào bảng thống kê dự định đăng ký tuyển sinh của các học sinh nhà trường cần chuẩn bị các bước quan trọng sau:

+ Nhà trường thông báo cho các học sinh được nghỉ học văn hóa trong buổi tư vấn đó và tập trung để sinh hoạt tư vấn hướng nghiệp.

+ Nhà trường đồng thời nên tư vấn cho Phụ huynh học sinh đến tham dự để hiểu rõ hơn về công tác tuyển sinh và hướng nghiệp cho học sinh. Nếu có phụ huynh đến tham dự sẽ làm nâng cao chất lượng buổi tư vấn vì bản thân phụ huynh cũng sẽ có thắc mắc cần giải đáp. Bản thân học sinh khi về truyền đạt lại cho cha mẹ không được rõ vì thế có phụ huynh đi dự cùng sẽ rất hay.

+ Giáo viên chủ nhiệm các lớp nên tham dự cùng với lớp của mình vừa tham gia giữ gìn trật tự cho buổi tư vấn được thành công.

+ Nhà trường nên bố trí các lớp ngồi theo thứ tự hàng dọc so với bục giảng, nếu bố trí các lớp theo hàng ngang thì nên xếp các lớp có mặt bằng chung trình độ yếu ngồi trước, các lớp càng giỏi thì ngồi phía sau. Thông thường các học sinh yếu kém không tập trung nghe cán bộ tư vấn nói vì vậy ngồi phía trên sát bục giảng sẽ không chế được việc làm mất trật tự của các học sinh này.

+ Nhà trường nên chú ý **không nên kết hợp buổi tư vấn tuyển sinh toàn trường với các hoạt động quảng cáo của các trường Cao đẳng, Đại học** vì các trường này thực chất chỉ đến quảng cáo các ngành học của trường, nếu có mặt các trường ở đó thì tư vấn viên khó trả lời tế nhị các câu hỏi của học sinh về chất lượng đào tạo cũng như các vấn đề thực trạng của các trường trên.

### **III. Kết luận:**

Hiện nay chúng ta cần phải đẩy mạnh giáo dục HN trong các trường THCS-THPT.

Vấn đề định hướng nghề nghiệp cho HS cuối cấp THCS và THPT vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp là việc làm cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Để thực hiện việc HN cho HS, nhiều trường phổ thông đã có những hình thức tổ chức sinh hoạt ngoại khóa cho HS như : tham quan các doanh nghiệp, nhà máy sản xuất, các trường chuyên nghiệp, dạy nghề và tư vấn HN nhằm giúp các em HS có những hiểu biết nhất định trong việc định hướng, chọn ngành nghề.

HN trong giáo dục là hệ thống các biện pháp tiến hành trong và ngoài trường giúp cho HS có kiến thức về nghề nghiệp, có khả năng lựa chọn nghề trên cơ sở kết

hợp nguyện vọng, sở trường năng lực học tập của cá nhân với nhu cầu sử dụng lao động của xã hội. Nhiều HS và cả phụ huynh chọn nghề cho con mình vì những hiểu biết hết sức sơ sài về nghề nghiệp đó. Mà việc chọn nghề mình thích chưa đủ mà phải cân nhắc học lực bản thân rồi điều kiện để theo học ngành nghề đó đến khi tốt nghiệp, cũng như khả năng trình độ sức khỏe và các phẩm chất cá nhân khác để theo đuổi nghề đó vào đời. Vì thế HS ở các trường THPT cần phải được HN. Để HN trong trường phổ thông có hiệu quả thì cần phải có cán bộ, GV hiểu biết sâu về lĩnh vực này nhất là khi tư vấn hướng nghiệp trước toàn trường cần phải được chuẩn bị chu đáo để đạt được kết quả cao.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Bộ GD-ĐT – *Danh mục nghề cho HS THCS-THPT*– HN 1991.
2. Bộ GD-ĐT – *Định hướng hoạt động LĐHN phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH 1996-2000* – NXBHN 1996.
3. Bộ GD-ĐT – *Giáo trình công tác HN trong trường phổ thông* – NXBHN 1987.
4. Bộ GD-ĐT – *Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDLĐHN năm học 2000-2001* – Tài liệu lưu hành nội bộ.
5. Đặng Danh Ánh – *Góp phần tìm hiểu vấn đề hướng nghiệp* – Tạp chí nghiên cứu GD, số 2/1982.
6. Đặng Danh Ánh – *Tuổi trẻ và nghề nghiệp tập 1, tập 2* – NXB CNKT, HN 1985.
7. Luật Giáo dục 2005.
8. Nguyễn Ngọc Tài – *Xu hướng chọn nghề của học sinh tại TPHCM và các giải pháp giáo dục hướng nghiệp* – Sở KHCN TPHCM 2005.
9. Nguyễn Trọng Bảo – *GD lao động, kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp trường phổ thông* – NXBST, NXBHN 1985.
10. Nguyễn Thị Bình – *Đổi mới phát triển và nâng cao chất lượng GDLĐ, HN trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước* – Hội nghị hướng nghiệp – Bộ GD-ĐT, NXBHN 1999.
11. Phạm Thị Ngọc Anh – *Nghiên cứu thái độ nghề nghiệp của HS học nghề và những yếu tố ảnh hưởng đến thái độ nghề nghiệp trong quá trình đào tạo ở trường nghề* – Viện Nghiên cứu PTGD, NXBHN 1994
12. Phạm Tất Dong – *Đổi mới công tác hướng nghiệp phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH đất nước* – Tạp chí NCGD 6/1996.